

Hạ Long, ngày 13 tháng 06 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM
- Quý Cổ đông của Công ty

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
  - Mã chứng khoán : RIC
  - Địa chỉ trụ sở chính : Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
  - Điện thoại : 02033.848.777 Fax: 02033.846.728
  - Người thực hiện CBTT : Đỗ Trí Vỹ  
Chức vụ : Tổng giám đốc
- Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Ngày 12/06/2018 Hội đồng quản trị Công ty đã ký Nghị quyết thông qua toàn văn tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/06/2018 tại đường dẫn: <http://vn.royalhalonghotel.com/tin-tuc>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.







# CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

## THƯ MỜI HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

**Kính gửi:** Quý cổ đông của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia xin trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** 08h00, Chủ nhật, ngày 24/06/2018
- 2. Địa điểm:** Khách sạn Royal HaLong, Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- 3. Điều kiện tham dự Đại hội:** Cổ đông sở hữu chứng khoán RIC có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 08/06/2018 hoặc người được ủy quyền hợp lệ.
- 4. Nội dung Đại hội:**
  - + Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017;
  - + Thông qua Báo cáo tài chính và phương án phân chia lợi nhuận năm 2017, chỉ tiêu kinh doanh năm 2018;
  - + Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017;
  - + Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý;
  - + Thông qua việc sửa đổi Điều lệ;
  - + Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ;
  - + Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
  - + Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2018;
  - + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- 5. Tài liệu Đại hội:** Kính đề nghị Quý cổ đông truy cập website: <http://vn.royalhalonghotel.com/tin-tuc> để xem tài liệu kể từ ngày 13/06/2018.
- 6. Đăng ký tham dự:** Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo Giấy xác nhận và CMND, hộ chiếu hoặc thẻ căn cước để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

Để công tác chuẩn bị được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước 11h ngày 23/06/2018 tới địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh Fax: 0203.3846.728

Ông Vương Quốc Việt ĐT: 0912.568.889 hoặc Bà Phạm Tố Quyên ĐT: 0904.076.399

**Trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự!**

Hạ Long, ngày 12 tháng 06 năm 2018



# CHƯƠNG TRÌNH

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Ban tổ chức</b>
08h00 - 08h30	- Tiếp đón	<i>Tổ lễ tân</i>
08h30 – 08h45	- Tuyên bố lý do khai mạc, giới thiệu Chủ tọa và các Đại biểu - Ban tổ chức đề cử và thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.	<b>Ông</b> Vương Quốc Việt
08h45 – 08h50	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	<b>Bà</b> <i>Trần Thu Hà</i>
08h50 – 08h55	- Thông qua chương trình của Đại hội (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Ông</b> <i>Phạm Ngọc Nam</i>
08h55 – 09h10	- Phát biểu khai mạc Đại hội - Báo cáo công tác của HĐQT năm 2017. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Bà</b> <i>Nguyễn Tiểu Mai</i>
09h10 – 09h20	- Báo cáo kết quả kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017, kế hoạch kinh doanh năm 2018. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Ông</b> <i>Đỗ Trí Vỹ</i>
09h20 – 09h35	- Báo cáo công tác của Ban kiểm soát năm 2017. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Bà</b> <i>Trần Thu Hà</i>
09h35 – 09h45	- Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Ông</b> <i>Phạm Ngọc Nam</i>
09h45 – 10h00	- Thông qua việc sửa đổi điều lệ. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Ông</b> <i>Phạm Ngọc Nam</i>
10h00 – 10h10	- Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Ông</b> <i>Phạm Ngọc Nam</i>
10h10-10h20	- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Ông</b> <i>Phạm Ngọc Nam</i>
10h20 – 10h30	- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018. (Đại hội thảo luận và lấy ý kiến biểu quyết thông qua)	<b>Bà</b> <i>Nguyễn Linh Chi</i>
10h30-10h45	Nghỉ giải lao	<i>Nhà hàng</i>
10h45-10h55	- Thông qua biên Bản kiểm phiếu	<b>Ông</b> <i>Vương Bá Đình</i>
10h55 – 11h20	- Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội	<b>Bà</b> <i>Bùi Thị Nhung</i>
11h20-11h30	- Bế mạc Đại hội	<b>Ông</b> <i>Phạm Ngọc Nam</i>





Số: 01/2018/ BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 12 tháng 06 năm 2018

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty CPQT Hoàng Gia thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại điều 25 - Điều lệ Công ty và các Văn bản pháp luật liên quan, trân trọng trình bày báo cáo công tác của HĐQT trong năm 2017 trước Đại hội cổ đông như sau:

#### I. Bối cảnh chủ yếu năm 2017

Bước sang năm 2017, kinh tế thế giới và trong nước đang đã phục hồi, lượng khách du lịch đến Việt Nam nói chung, Quảng Ninh nói riêng tăng hơn so với các năm trước. Kinh tế phục hồi, nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đã đầu tư xây dựng và kinh doanh các cơ sở lưu trú cao cấp, nhà hàng và khu vui chơi đa năng tại khu vực Hạ Long. Đặc biệt, một số doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn miền Bắc đã và đang được cấp phép kinh doanh dịch vụ vui chơi có thưởng, trên địa bàn thành phố Hạ Long có 2 doanh nghiệp tổ chức kinh doanh Múa rối nước. Sự ra đời và bổ sung hạng mục kinh doanh của các doanh nghiệp này đã tạo ra sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường du lịch khu vực, không những thu hút rất nhiều lao động kỹ thuật, mà còn thu hút một số đại lý vốn là bạn hàng truyền thống của công ty Hoàng Gia, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Về nhân sự, do chính sách thu hút nhân tài của các doanh nghiệp mới cùng ngành nêu trên, nhân sự trong Công ty đã có biến động đáng kể: Trong năm 2017: 514 lao động thôi việc (phần lớn là lao động lành nghề), Công ty phải tuyển bổ sung 130 lao động.

Ngày 07/12/2016. UBND thành phố Hạ Long ra Quyết định số 4765/QĐ-UBND về việc chi trả số tiền đền bù và hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất tại khu Công viên với số tiền là 164.946.019.000 đồng. Tuy nhiên, phải chờ đến ngày 08/08/2017, số tiền này mới được chuyển vào tài khoản của Công ty.

#### II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017

Đánh giá năm 2017 là một năm kinh doanh còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đã tập trung hoạch định chính sách kinh doanh nhằm đáp ứng đòi hỏi thực tế của thị trường và duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty.

##### - Chỉ đạo hoạt động nghiệp vụ Câu lạc bộ quốc tế

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tích cực hơn nữa trong việc phối hợp các đối tác mới tập trung khai thác nguồn khách quốc tế từ thị trường các nước lân cận. Trong năm, Công ty đã tiến hành quảng bá hình ảnh trên các tạp chí của Hàn Quốc, xây dựng các kênh thông tin khách hàng. Trong hoạt động nghiệp vụ và chăm sóc khách hàng, Công ty áp dụng các biện pháp như: miễn phí sử dụng bữa



ăn tự chọn, miễn phí xe đưa đón đối với khách lẻ tàu biển, trích hoa hồng hợp lý cho cá Đại lý quy mô nhỏ, tặng quà và tổ chức tiệc khách hàng nhân dịp tết Trung thu và Lễ Giáng sinh....Tuy nhiên, do tình hình như đã trình bày ở phần đầu, lượng khách quốc tế đến sông bài Hoàng Gia trong năm 2017 chỉ đạt 55.899 người, giảm so với năm 2016 là 18.185 người. Doanh thu của Câu lạc bộ quốc tế là 67.809.110.380 VNĐ, quy đổi bằng 2.988.502 USD, bằng 77% so với năm 2016 (năm 2016 doanh thu của Câu lạc bộ quốc tế là 87.645.973.526VNĐ, quy đổi bằng 3.898.322 USD ).

- *Chi đạo hoạt động kinh doanh Khách sạn- Biệt thự*

HDQT chi đạo Ban Giám đốc tập trung tổ chức hoạt động kinh doanh Khu Khách sạn-Biệt thự, tập trung khai thác khách hàng tại các thị trường truyền thống qua các công ty lữ hành, áp dụng các chính sách giá cả linh hoạt, với những chương trình khuyến mại khác nhau. Trong năm, Công ty đã ký hợp đồng hợp tác và gửi báo giá tới 150 Công ty du lịch trên đại bàn cả nước, tiếp nhận thủ tục đặt phòng qua mạng tại 15 trang Web và các trang mạng xã hội khác. Năm 2017 doanh thu Khách sạn và Biệt thự đạt 126.566.680.580VNĐ, quy đổi bằng 5.578.082 USD, bằng 70% so với năm 2016 (năm 2016 Doanh thu của khách sạn và Biệt thự là 178.370.645.909 VNĐ, quy đổi bằng 7.933.623 USD ).

Từ tháng 12/2016 khi trên địa bàn Bãi Cháy thành phố Hạ Long có thêm 2 doanh nghiệp tổ chức kinh doanh Múa rối nước, thị phần Múa rối nước của Công ty sụt giảm. Để tập trung cho các hạng mục kinh doanh khác, Công ty quyết định dừng kinh doanh hạng mục múa rối nước từ 11/07/2017.

- *Chi đạo hoạt động đầu tư*

*Dự án khu khách sạn dịch vụ 8.1 ha:* Ngày 16/02/2017, UBND tỉnh đã có văn bản kết luận cơ bản đồng tình và đánh giá cao ý tưởng nghiên cứu quy hoạch, thống nhất về ranh giới nghiên cứu, hình thức kiến trúc và mật độ xây dựng nghiên cứu quy hoạch Khu khách sạn, dịch vụ 5 sao tại khu vực đồi phía Tây Khách sạn Hoàng Gia với tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch khoảng 8,7ha (nay là 8.1 ha). Ngày 20 tháng 3 năm 2018, UBND thành phố Hạ Long theo sự phân cấp quản lý đã chính thức phê duyệt Dự án tại Quyết định số 1133/QĐ-UBND.

*Dự án khách sạn 5 sao hai tháp:* Nhằm mở rộng quy mô kinh doanh, đáp ứng nhu cầu về phòng nghỉ cao cấp cho khách lưu trú tại khu vực Bãi Cháy-Hạ Long, Công ty dự kiến đầu tư xây dựng thêm một khách sạn 5 sao với quy mô hai tháp trên khu đất dự phòng trước Khách sạn Hoàng Gia Hạ Long trong khuôn viên của Công ty. Hiện Công ty đang kết hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành hồ sơ đề xuất phương án quy hoạch, thiết kế công trình báo cáo Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh Quảng Ninh xem xét thông qua chủ trương đầu tư.

- *Chi đạo công tác quản lý*

HDQT luôn giám sát việc thực thi nghị quyết của HDQT, chi đạo Ban giám đốc luôn tuân thủ quy định của Pháp luật Việt Nam trong việc tổ chức quản trị Công ty, quản lý kinh doanh và thực hiện chế độ kế toán tài vụ.

HDQT đã chi đạo Ban Giám đốc chấn chỉnh và hoàn thiện nghiệp vụ của các phòng ban trong khối Quản lý. Quy chế quản lý nhân sự cũ đã được xây dựng



lại năm 2011, nay do có một số điều khoản không còn phù hợp với Pháp luật hiện hành và hoạt động của Công ty trong giai đoạn hiện nay, nên HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc cho xây dựng lại Quy chế đồng thời với việc kiện toàn nhân sự, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng phối hợp và hoàn thành nhiệm vụ...HĐQT còn chỉ đạo Ban Giám đốc thuê đơn vị chuyên môn lập trình và chuyển giao Phần mềm quản lý nhân sự mới, nhằm từng bước hiện đại hóa các nghiệp vụ trong công tác nhân sự.

Kết quả kinh doanh năm 2017 của Công ty tóm tắt như sau:

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện
1	Doanh thu	194.375.790.960
2	Lợi nhuận sau thuế	(132.635.347.980)

Hội đồng quản trị đã nghiêm khắc kiểm điểm, chỉ ra những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả kinh doanh thua lỗ nêu trên, đó là:

- Các nước trên thế giới, đặc biệt là các nước lân cận với Việt Nam như Campuchia, Philippin, Mianma đều cho mở thêm sòng bài, nguồn khách đến các sòng bài trong khu vực phần lớn đều đến từ các nước lân cận, sòng bài Hoàng Gia vì thế đã bị các sòng bài lân cận chia cắt thị phần; Thêm vào đó, giao thông đến sòng bài Hoàng Gia không thuận tiện so với các sòng bài tại các nước khác. Điều đó đã ảnh hưởng đáng kể đến nguồn khách chơi bài. Mặt khác, Công ty đã đánh giá không chính xác năng lực của các đại lý trong việc thu hút khách, kỳ vọng vào doanh thu của các đại lý này. Thực tế các đại lý này kinh doanh không hiệu quả, dẫn đến doanh thu Câu lạc bộ sụt giảm, doanh thu bán phòng Khách sạn biệt thự theo đó cũng giảm đáng kể.
- Do tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông trong khu vực như sân bay Vân Đồn, đường cao tốc Hà Nội-Hạ Long chậm hơn so với dự kiến, vì thế lượng khách đến Hạ Long đã không được như kỳ vọng.
- Do có sự cạnh tranh gay gắt về hạng mục kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành nghề trên địa bàn, làm cho thị phần của Công ty sụt giảm.

### III. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị trong năm 2017

HĐQT đã nghiêm túc thực thi quyền hạn trách nhiệm của mình. Trong năm 2017, HĐQT đã triển khai 9 cuộc họp. *Thời gian và nội dung các cuộc họp của HĐQT, xin mời tham khảo phụ lục I.*

#### Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

HĐQT thống nhất, Thành viên HĐQT sẽ không nhận thù lao công tác năm 2017, riêng Ban Kiểm soát, HĐQT đề nghị ĐHCĐ thông qua chi trả thù lao là 1500 USD.



#### IV. Các mục tiêu và định hướng hoạt động năm 2018

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của kinh tế Việt Nam và các nền kinh tế trên thế giới. Định hướng phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Ninh trong những năm tới vẫn là đẩy mạnh xây dựng ngành Du lịch Dịch vụ phát triển, trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Đặc biệt, năm 2018 là năm Du lịch quốc gia Hạ Long - Quảng Ninh.

Để đảm bảo việc lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT đối với toàn bộ hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, trên cơ sở tình hình thực tế kinh doanh trong những năm qua, HĐQT đề ra chương trình công tác chủ yếu cho năm 2018 như sau:

##### a. Về duy trì và mở rộng quy mô kinh doanh:

Xây dựng các biện pháp nghiệp vụ thực tế hơn, thu hút các bạn hàng truyền thống nhằm nâng cao doanh thu.

Xúc tiến việc nghiên cứu thiết kế Dự án xây dựng Khu khách sạn và dịch vụ 5 sao 8.1 ha (trước đây là 8.7 ha).

Sau khi dự án xây dựng khách sạn 5 sao hai tháp 22 tầng được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt, Công ty sẽ kêu gọi vốn và đầu tư xây dựng công trình này.

b. Về xây dựng đội ngũ nhân lực: Xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm, chuyên nghiệp. Thực hiện hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động nhằm từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tận dụng hết lợi thế địa lý, phát huy cao độ khả năng của người lao động, dùng đúng người, làm đúng việc.

c. Tăng cường công tác quản lý: Duy trì và thực hiện tốt các Quy chế, Nội quy, Quy định mới ban hành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện kỹ thuật vào công tác quản trị, chú trọng công tác quản trị phòng ngừa rủi ro và đảm bảo an toàn. Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

##### e. Dự kiến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2018

Tiêu chí	Tổng cộng
Doanh thu	15.894.000
Lợi nhuận sau thuế	1.556.000

Trên đây là báo cáo về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2017. Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn những cố gắng của tập thể người lao động. Hy vọng các bạn hiểu được những khó khăn trước mắt của Công ty, đồng cam cộng khổ cùng Công ty vượt qua những khó khăn này

Xin cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUỐC TẾ  
HỒNG ANH  
TP. HẠ LONG - QUẢNG NINH  
Nguyễn Tiểu Mai



**Số: 02/TT/ĐHCĐ 2018**

*Hạ Long, ngày 12 tháng 06 năm 2018*

**TỜ TRÌNH**

*(V/v: Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017  
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ngày 25/06/2016.
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2017.

**Kính thưa quý vị cổ đông!**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia xin đệ trình đề thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018:

**1. Kết quả kinh doanh năm 2017 của Công ty tóm tắt như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (VND)
1	<b>Doanh thu</b>	<b>194.375.790.960</b>
	trong đó:	
	Câu lạc bộ	67.809.110.380
	Khách sạn-Biệt thự	126.566.680.580
2	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(132.635.347.980)</b>
	Câu lạc bộ	(112.119.549.160)
	Khách sạn-Biệt thự	(20.515.798.820)

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 lỗ 132.635.347.980 đồng là do một số nguyên nhân chính như sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm là do : Năm 2017 Công ty có hai đại lý lớn là Đại lý Long Bay và Tập đoàn giải trí Kim Long, từ tháng 8/2017 hai đại lý này do lượng khách ít nên đã thu hẹp kinh doanh vì vậy lượng khách đến Công ty chơi bài giảm mạnh nên doanh thu Câu lạc bộ giảm, đồng thời kéo theo doanh thu Khách sạn – Biệt thự giảm. Mặt khác do từ cuối năm 2016 trên địa bàn Thành phố Hạ Long có thêm khu 02 doanh nghiệp kinh doanh mùa rồi nước nên giữa tháng 7/2017 Công ty đã phải dừng kinh doanh hoạt động này làm cho doanh thu của Công ty giảm.
- Mặc dù Công ty đã cắt giảm một số chi phí như chi phí lãi vay, chi phí nhân công...nhưng do doanh thu giảm nhiều nên vẫn không đủ bù đắp cho chi phí dẫn



đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 lỗ 132.635.347.980 đồng.

**2. Do kết quả kinh doanh năm 2017 của Công ty vẫn lỗ, Hội đồng quản trị dự kiến phân phối lợi nhuận như sau:**

Chỉ tiêu	USD	VNĐ
1, Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2016	-1.668.229	-40.192.124.617
2, Chi thù lao Ban kiểm soát năm 2016	1.500	34.035.000
3, Lợi nhuận SXKD năm 2017 là:	-5.845.542	-132.635.347.980
4, Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2017:	-7.515.271	-172.861.507.597
<b>Dự kiến sử dụng lợi nhuận năm 2017 như sau:</b>		
- Trích lập quỹ dự phòng	0	0
- Thù lao HĐQT	0	0
- Thù lao Ban kiểm soát (Tạm qui đổi theo tỷ giá tính lợi nhuận năm 2017 là 22.690 VND/USD)	1.500	34.035.000
- Chia cổ tức	0	0
5, Lợi nhuận còn lại:	-7.516.771	-172.895.542.597

**3. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 dự kiến như sau:**

Đơn vị tính: USD

TT	Diễn giải	Doanh thu dự kiến năm 2018	Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018
	<b>Toàn công ty:</b>	<b>15.894.000</b>	<b>1.556.000</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Câu lạc bộ	9.984.000	1.260.000
	- Khách sạn – Biệt thự	5.910.000	296.000

Tính đến 31/12/2017, Công ty còn lỗ lũy kế là 7.515.271 USD (tương đương 172.861.507.597 VND), với dự kiến kết quả kinh doanh như trên, đến 31/12/2018 công ty sẽ khắc phục được một phần tình trạng lỗ lũy kế.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiểu Mai



Số: 03/BC-BKS ĐHCĐ 2018

Hạ Long, ngày 24 tháng 06 năm 2018

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo pháp luật quy định, trân trọng đề trình báo cáo này trước Đại hội cổ đông thường niên 2018, cụ thể như sau:

### **I. Hoạt động của Ban Kiểm soát.**

#### **1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Giám sát chặt chẽ và đảm bảo thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Kiểm tra việc tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ, việc thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện thu nộp ngân sách Nhà nước; giám sát việc trích lập các quỹ và chế độ đối với người lao động của Công ty.

Tổ chức đánh giá các hoạt động của Công ty theo từng giai đoạn, lập Báo cáo công tác năm phục vụ công bố thông tin.

#### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Thành viên Ban kiểm soát được bầu mới lại tại Đại hội cổ đông 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện việc phân công, phân nhiệm cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của từng thành viên Ban Kiểm soát.

Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2017 đã thực hiện được những yêu cầu cơ bản về trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

### **II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty.**

#### **1. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2017:**

Năm 2017, nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đã đầu tư xây dựng và kinh doanh nhiều cơ sở lưu trú, nhà hàng cao cấp, các hoạt động du lịch văn hóa trên địa bàn thành phố Hạ Long tạo ra sự cạnh tranh mạnh mẽ trong hoạt động kinh doanh du lịch.

Theo kế hoạch của tỉnh Quảng Ninh, hàng loạt công trình hạ tầng giao thông kết nối đến Hạ Long dự kiến được hoàn thành đưa vào sử dụng như cao tốc Hải Phòng - Hạ Long; cải tạo nâng cấp quốc lộ 18 đoạn Bắc Ninh - Hạ Long, Hạ Long - Mông Dương... tạo thuận lợi cho hoạt động du lịch của tỉnh. Tuy nhiên, các công trình này đang thi công dở dang nên việc kinh doanh trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn nói chung chưa được cải thiện.

Đối với nguồn kinh phí đền bù, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất tại khu công viên của Công ty là 164.946.019.000 đồng được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại quyết định số 4765/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 nhưng đến ngày 08/8/2017 Công ty mới nhận được số tiền trên.

#### **2. Về triển khai các hạng mục kinh doanh:**

##### **a) Hoạt động kinh doanh Câu lạc bộ quốc tế:**

Năm 2017, Ban Giám đốc Công ty và các phòng ban chuyên môn thuộc bộ phận



CLBQT không ngừng nỗ lực nhằm mở rộng thị trường đưa nguồn khách đến sử dụng dịch vụ tại Công ty nhưng lượng khách không ổn định, các đại lý kinh doanh thua lỗ, vì vậy kết quả kinh doanh của CLB quốc tế trong năm 2017 không đạt được như kỳ vọng.

**b. Hoạt động kinh doanh Khu Khách sạn - Biệt thự và Biểu diễn Múa rối nước:**

**(1) Hoạt động kinh doanh Khu Khách sạn - Biệt thự:**

Năm 2017, Khách sạn - Biệt thự Hoàng Gia vẫn chủ yếu khai thác nguồn khách từ các đại lý với các thị trường truyền thống như: Đài Loan, Trung Quốc, Hàn Quốc.... Công ty đã áp dụng những chính sách ưu đãi dành cho các đại lý để tăng lượng khách đến sử dụng dịch vụ. Ngoài ra, Công ty còn tăng cường quảng bá hình ảnh Khách sạn qua việc làm mới trang web của Khách sạn, và phối hợp với các Đại lý quảng cáo về Khách sạn tại một số địa phương ở nước ngoài. Tuy nhiên, tại khu du lịch Bãi Cháy trong năm qua có nhiều khách sạn mới cùng phân khúc được đưa vào khai thác, tung ra nhiều chính sách khuyến mãi lớn cho khách hàng nên thị phần của Công ty cũng bị chia sẻ phần nào.

**(2) Hoạt động kinh doanh Múa rối nước**

Từ tháng 12/2016, trên địa bàn phường Bãi Cháy, có thêm 2 doanh nghiệp tập trung đầu tư phát triển chuyên sâu mảng kinh doanh Múa rối nước, cạnh tranh trực tiếp bằng nhiều hình thức đối với hoạt động múa rối nước của Công ty. Do đó, thị phần múa rối nước của Công ty ngày càng bị thu hẹp. Để tập trung đầu tư kinh doanh các hạng mục khác mà công ty có lợi thế, từ ngày 11/7/2017 Công ty đã quyết định dừng kinh doanh Múa rối nước.

**3. Về mô hình tổ chức và cải tiến công tác quản lý:**

**a) Bộ phận Khách sạn & Biệt thự:**

Công ty tổ chức cải tạo và nâng cấp 3 Biệt thự do đã sử dụng lâu ngày. Song song với việc kiện toàn bộ máy nhân sự, bộ phận Khách sạn - Biệt thự đã chú trọng đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên, giáo dục nâng cao lòng yêu nghề, ý thức trách nhiệm và gắn bó với Công ty, phấn đấu nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực hoàn thành nhiệm vụ.

**b) Câu lạc bộ quốc tế:**

Trong năm, CLBQT đã thực hiện nhiều biện pháp như tổ chức tốt công tác quản lý, tích cực giáo dục nhân viên nâng cao ý thức phục vụ và nghiệp vụ chuyên môn, thực hiện tốt khâu kiểm tra giám sát nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận.

Bên cạnh đó, tích cực phối hợp với các đối tác mới để khai thác nguồn khách hàng từ các nước lân cận. Đồng thời tổ chức việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh trên các tạp chí nước ngoài, đặc biệt là thị trường Hàn Quốc.

**c) Đối với các phòng ban trong khối quản lý:**

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc sắp xếp và hoàn thiện nghiệp vụ của các phòng ban trong khối Quản lý, kiện toàn nhân sự, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng phối hợp và hoàn thành nhiệm vụ...

**4. Về xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng quy mô kinh doanh**

Ngày 20/3/2018, quy hoạch do Công ty đề xuất đã được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại Quyết định số 1133/QĐ-UBND về việc Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu khách sạn và dịch vụ 5 sao tại phường Bãi Cháy, TP Hạ Long.



Theo nội dung quyết định, diện tích nghiên cứu quy hoạch được phê duyệt là 8,1 ha bao gồm 03 khách sạn năm sao cao 31 tầng, 28 tầng và 27 tầng.

Bên cạnh đó, nhằm mở rộng quy mô kinh doanh đáp ứng nhu cầu phòng nghỉ cao cấp cho khách lưu trú tại khu du lịch Bãi Cháy, Công ty cũng dự kiến đầu tư xây dựng thêm một khách sạn 5 sao trên khu đất 1,2 ha phía trước khách sạn Hoàng Gia - Hạ Long. Hiện nay, Công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư nhằm hoàn thiện thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện trong năm 2018. Nhà hàng đã năng vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, dự kiến đưa vào sử dụng trong năm tới.

### **5. Về thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động**

Công ty duy trì và thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý lao động như: thực hiện Quy chế quản lý nhân sự, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy lao động, trả lương, phụ cấp ca đêm, phụ cấp độc hại, tham gia BHXH, BHYT và BHTN, trang bị bảo hộ lao động, vệ sinh an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động, Ban giám đốc Công ty duy trì tốt cơ chế phối hợp với BCH Công đoàn, nhằm không ngừng động viên người lao động nâng cao lòng yêu nghề, gắn bó với Công ty, tích cực hoàn thành công việc được giao.

### **6. Về thực hiện công tác xã hội**

Công ty và tập thể nhân viên Công ty luôn chú trọng làm tốt công tác xã hội, thiện nguyện. Trong năm 2017, nhân viên Công ty đã ủng hộ các hoạt động xã hội của tỉnh nhà là 273.110.000 đồng. Công đoàn Công ty chi thăm hỏi đoàn viên Công ty 153.500.000 đồng. Bộ phận Khách sạn Biệt thự đã thăm và tặng quà cho các cháu tại Trung tâm BTXH tỉnh Quảng Ninh.

### **7. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Ý kiến của Kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính đã kiểm toán.

## **III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.**

### **1. Hội đồng quản trị:**

HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định của pháp luật hiện hành, chỉ đạo Ban Giám đốc xây dựng các giải pháp hữu hiệu đưa Công ty vượt qua những khó khăn và tổ chức tốt hoạt động kinh doanh.

### **2. Ban Giám đốc:**

Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt, có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, các chế độ chính sách cho người lao động, tích cực khai thác thị trường, hợp tác với các Đại lý để phát triển nguồn khách quốc tế, duy trì ổn định Công ty, đảm bảo đời sống của người lao động.

### **3. Đánh giá kết quả giám sát:**



Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hoạt động công bố thông tin của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

#### **IV. Kết luận và kiến nghị.**

##### **1. Kết luận:**

Về tổng quan, trong năm 2017, Ban Giám đốc Công ty CPQT Hoàng Gia đã rất tích cực triển khai các hoạt động kinh doanh, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh tích cực thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, quy hoạch thiết kế khu Khách sạn 5 sao 8,1ha khu đồi phía Tây khách sạn Hoàng Gia và dự án khu khách sạn 5 sao tại khu đất 1,2 ha phía trước khách sạn Hoàng Gia Hạ Long. Duy trì việc làm và thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên, Ban Giám đốc cũng cần có biện pháp tổ chức kinh doanh tốt hơn để đưa hoạt động kinh doanh của Công ty nhanh chóng thoát ra khỏi tình trạng thua lỗ.

##### **2. Kiến nghị:**

1. Ban giám đốc điều hành cần có giải pháp tích cực hơn nữa để nâng cao hiệu quả kinh doanh các hạng mục;

2. Chủ động hơn về kế hoạch đón khách lưu trú nhằm nâng cao công suất sử dụng phòng cũng như khách đến Casino;

3. Đưa ra một số chính sách phù hợp nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, giữ được nhân tài, cán bộ nhân viên có tay nghề cao.

Trên đây là nội dung báo cáo về tình hình và kết quả hoạt động giám sát năm 2017 của Ban Kiểm soát Công ty CPQT Hoàng Gia.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Trần Thu Hà**



Số: 04/TT/ĐHCĐ 2018

Hạ Long, ngày 12 tháng 06 năm 2018

## TỜ TRÌNH

(V/v: *Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý của Công ty*)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia ngày 25/06/2016;

**Kính thưa quý vị cổ đông !**

Hiện nay mô hình tổ chức quản lý của Công ty theo quy định tại mục a khoản 1 điều 134 của Luật doanh nghiệp là:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc.

Trong đó tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát và kiểm soát viên được quy định tại Điều 163 của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 là: "*Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tiêu chuẩn khác cao hơn*"; và Điều 164: "*Kiểm soát viên công ty cổ phần niêm yết phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên*"

Tuy nhiên thực tế tại các công ty cổ phần nói chung và Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia nói riêng khó đáp ứng được quy định về tiêu chuẩn của Ban kiểm soát do số người được cấp chứng chỉ trên lãnh thổ Việt Nam mỗi năm rất hạn chế, như năm 2016 Bộ tài chính cấp 312 chứng chỉ kiểm toán viên và 75 chứng chỉ hành nghề kế toán (tham khảo Quyết định số 747/QĐ-BTC ngày 27/04/2017 của Bộ tài chính).

Nếu Hoàng Gia tiếp tục duy trì mô hình quản lý như hiện nay thì Ban kiểm soát của công ty chưa đáp ứng được quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 134 của Luật Doanh nghiệp cho phép Công ty cổ phần có quyền lựa chọn tổ chức quản lý và hoạt động theo một trong hai mô hình sau đây:

- |  |  |
|--|--|
| a) Đại hội đồng cổ đông;<br>Hội đồng quản trị;<br>Ban kiểm soát;<br>Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. | b) Đại hội đồng cổ đông;<br>Hội đồng quản trị;<br>Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. |
|--|--|

Để tuân thủ đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện quản lý kinh doanh mà vẫn duy trì được công tác giám sát, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia đề xuất chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý của Công ty theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 134 của Luật doanh nghiệp (không có Ban kiểm





soát) và thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị để thực hiện chức năng giám sát và kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiểu Mai**













**CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUỐC TẾ HOÀNG GIA**  
Số: 07/RIC/TT/ĐHCĐ 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Long, ngày 12 tháng 06 năm 2018

## **TỜ TRÌNH**

*(V/v: Thông qua việc bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ - CP ngày 14/09/2015 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia;

**Kính thưa các quý vị cổ đông!**

Trong thời gian vừa qua, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã gặp không ít khó khăn do nhiều nguyên nhân, trong đó có việc bị thu hẹp quy mô, hạng mục kinh doanh do Công ty đã bàn giao lại toàn bộ phần diện tích khu Công viên cho Tỉnh và Thành phố Hạ Long. Sắp tới, Công ty cần tìm kiếm các đối tác có năng lực kinh doanh, có tiềm lực tài chính đủ mạnh để triển khai các dự án đã được UBND tỉnh Quảng Ninh cho phép lập hồ sơ nghiên cứu, điều chỉnh Quy hoạch và đang chờ phê chuẩn. Đó là: xây dựng thêm một khách sạn 5 sao phía trước Casino (trên phần diện tích khoảng 1,2ha trước đây đã quy hoạch khu cây xanh tiểu cảnh); triển khai Dự án xây dựng tổ hợp nghỉ dưỡng 5 sao trên diện tích 8,7ha tại khu đồi phía Tây khách sạn Hoàng Gia.....

Khi các nhà đầu tư hoặc các Đại lý đến Công ty mong muốn hợp tác kinh doanh, cần thiết việc thuê mặt bằng, nhà cửa, vật kiến trúc... (bất động sản) của Công ty làm trụ sở văn phòng hoặc làm địa điểm kinh doanh. Tuy nhiên, trong Giấy đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đầu tư của Công ty chưa đăng ký kinh doanh cho thuê bất động sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 49 của Nghị định số 78/2015/NĐ - CP ngày 14/09/2015 của Chính phủ đã quy định, việc bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh đối với Công ty cổ phần phải được Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội cổ đông thông qua việc bổ sung hạng mục kinh doanh "cho thuê bất động sản" vào Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty

**Xin kính trình Đại hội./.**

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

Số: 08/TT/ĐHCĐ 2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Long, ngày 12 tháng 06 năm 2018

## **TỜ TRÌNH**

*(V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt nam để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia ngày 25/06/2016;
- Căn cứ vào khả năng thực tế và kết quả sự hợp tác trong công tác kiểm toán Báo cáo tài chính từ nhiều năm qua của Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam;

**Kính thưa quý vị cổ đông !**

Deloitte Việt Nam là Công ty tiên phong trong lĩnh vực Tư vấn và Kiểm toán với kinh nghiệm hơn 20 năm tại thị trường Việt Nam, và là thành viên của một trong bốn hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với khoảng 800 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, kết hợp sự thông hiểu sâu sắc luật pháp và môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á và tầm nhìn của Deloitte toàn cầu, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ chuyên ngành chất lượng vượt trội tới khách hàng bao gồm Dịch vụ tư vấn Quản trị Rủi ro, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Thuế, Kiểm toán và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

Gần 25 năm gắn bó cùng Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã trợ giúp rất tích cực về nghiệp vụ kế toán và tư vấn quản lý, giúp hệ thống kế toán của Công ty Hoàng Gia luôn đạt chuẩn mực và hoàn thiện không ngừng.

Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia ngoài việc lập Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), còn phải lập Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS) do công ty Deloitte Đài Loan kiểm toán để hợp nhất Báo cáo tài chính với Công ty mẹ Khải Tiệp và công bố trên thị trường chứng khoán Đài Loan.

Vì những lý do trên, Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----



## **QUY CHẾ QUẢN TRỊ**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

(Ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia ngày 24 tháng 06 năm 2018)

*Hạ Long, Ngày 24/06/2018*



MỤC LỤC

I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....	1
1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	1
2. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.....	1
3. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:.....	1
4. Cách thức bỏ phiếu.....	2
5. Cách thức kiểm phiếu.....	2
6. Thông báo kết quả kiểm phiếu.....	2
7. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	2
8. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	3
9. Công bố Nghị quyết đại hội đồng cổ đông.....	4
10. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	4
II. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: 4	
1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.....	4
2. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.....	5
3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị.....	6
4. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	6
5. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	7
6. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.....	7
III. TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	7
1. Thông báo họp Hội đồng quản trị.....	7
2. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị.....	8
3. Cách thức biểu quyết.....	8
4. Cách thức thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị.....	8
5. Biên bản Hội đồng quản trị.....	9
6. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị.....	9
IV. THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	9
1. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	9
2. Cơ cấu của tiểu ban.....	9
3. Tiêu chuẩn thành viên của tiểu ban, trưởng tiểu ban.....	9
4. Việc thành lập tiểu ban.....	10
5. Trách nhiệm của các tiểu ban và từng thành viên:.....	10
V. THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ.....	10
1. Các tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ.....	10
2. Cơ cấu, thành phần của Ban kiểm toán nội bộ.....	10
3. Quyền và trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ.....	10
4. Cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ.....	11
VI. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP.....	12
1. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp.....	12



2. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp.....	12
3. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp .....	12
4. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm người điều hành doanh nghiệp.....	12
5. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp .....	13
<b>VII. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>13</b>
1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.....	13
2. Tổng giám đốc .....	13
3. Các trường hợp Tổng giám đốc và tiểu ban kiểm toán đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị.....	14
4. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.....	14
5. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc .....	14
6. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức báo cáo Hội đồng quản trị .....	14
7. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc theo nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên .....	15
<b>VIII. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC.....</b>	<b>16</b>
1. Đánh giá hoạt động.....	16
2. Khen thưởng.....	17
3. Kỷ luật .....	18
<b>IX. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>18</b>
1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty .....	18
2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty .....	18
3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.....	19
4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.....	19
<b>X. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CON DẤU .....</b>	<b>19</b>



## **I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

- Hội đồng quản trị quyết định về việc chốt danh sách cổ đông, ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông và công bố thông tin tối thiểu 20 ngày trước ngày chốt danh sách
- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;

### **2. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông**

- Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.
- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.

### **3. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:**

- Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể đăng ký tham dự với ban tổ chức qua thư điện tử, điện thoại, hoặc hình thức điện tử khác nhưng vẫn phải mang theo và xuất trình thư triệu tập, giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền và các giấy tờ liên quan cần thiết khác trước khi vào tham dự tại Đại hội.



#### **4. Cách thức bỏ phiếu**

- Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết và/ hoặc phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.
- Khi tiến hành bầu cử tại Đại hội, Cổ đông điền phiếu bầu cử theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu rồi bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu được niêm phong để Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

#### **5. Cách thức kiểm phiếu**

- Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ vào đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
- Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành từng vấn đề được thu trước, số thẻ phản đối từng vấn đề được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định.
- Khi tiến hành bầu cử tại đại hội, tình trạng phiếu bầu cử tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được tổng hợp riêng. Tổng kết quả của từng tình trạng sẽ được chia cho tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp tại khâu đăng ký để xác định tỷ lệ phần trăm của từng tình trạng.

#### **6. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

- Chủ tọa thông báo kết quả ngay sau khi tiến hành biểu quyết từng vấn đề.
- Biên bản kiểm phiếu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

#### **7. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

- Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ



đồng phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì cổ đông đó phải thực hiện bằng văn bản, ghi rõ họ tên, mã số dự Đại hội đồng cổ đông và nội dung, lý do về việc phản đối.

## **8. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

b) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

c) Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

d) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp.



- e) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

**9. Công bố Nghị quyết đại hội đồng cổ đông**

- Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm Nghị quyết được thông qua.

**10. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

- Thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện như quy định tại Điều 22 của Điều lệ.
- Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**II. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị**

- a) Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.
  - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
  - Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
  - Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- b) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật Doanh nghiệp có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:



- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

## **2. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và ứng viên độc lập Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị và ứng viên độc lập Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.
- Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và ứng viên độc lập Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:
  - + Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - + Số chứng minh thư/ số hộ chiếu/ số giấy phép đăng ký kinh doanh;
  - + Trình độ học vấn;
  - + Trình độ chuyên môn;



- + Quá trình công tác;
- + Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- + Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;
- + Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- + Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- + Những thông tin liên quan ảnh hưởng tới tính độc lập của ứng viên độc lập Hội đồng quản trị.

### **3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị**

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

### **4. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

- a) Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
  - Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại mục 1 khoản II của Quy chế này;
  - Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - Có đơn từ chức;
  - Trường hợp khác quy định tại khoản 3 điều 26 của Điều lệ công ty.
- b) Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



**5. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

- Các thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**6. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị**

- Cổ đông, nhóm cổ đông sẽ ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo đúng tiêu chuẩn, điều kiện được đề cập tại mục 1, 2 Điều 25 của Điều lệ và mục 1 khoản II của Quy chế này. Toàn bộ hồ sơ, thông tin cần thiết được chuyển đến trụ sở chính của Công ty.
- Hội đồng quản trị sẽ công bố thông tin về ứng viên theo đúng quy định của pháp luật.
- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử.
- Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ công bố quy trình giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

**III. TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Thông báo họp Hội đồng quản trị**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều 30 của Điều lệ. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp.
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó.
- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và tiếng Trung Quốc và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.



- Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

## **2. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị**

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
- Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
- Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến.

## **3. Cách thức biểu quyết**

- Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền tham gia các cuộc họp trực tiếp hoặc trực tuyến sẽ biểu quyết bằng cách giơ tay hoặc bằng miệng đối với mỗi vấn đề sau khi được chủ tọa nêu vấn đề và kết thúc phần thảo luận. Các tình trạng biểu quyết là đồng ý, phản đối hoặc không có ý kiến.
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

## **4. Cách thức thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.
- Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.



- Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

#### **5. Biên bản Hội đồng quản trị**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và tiếng Trung Quốc.
- Biên bản cuộc họp trực tiếp phải có chữ ký của chủ tọa và thư ký cuộc họp.
- Các cuộc họp qua điện thoại phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

#### **6. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị.**

- Các nghị quyết thuộc phạm vi phải công bố thông tin sẽ được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

### **IV. THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập các tiểu ban để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ khi xét thấy cần thiết để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **2. Cơ cấu của tiểu ban**

- Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng ít nhất là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **3. Tiêu chuẩn thành viên của tiểu ban, trưởng tiểu ban**

- Thành viên của tiểu ban không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
- Trưởng tiểu ban là thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, được Hội đồng quản trị chỉ định. Có kinh nghiệm liên quan đến công tác tài chính kế toán hoặc kiểm toán.



#### **4. Việc thành lập tiểu ban**

- Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập các tiểu ban khi thấy cần thiết và quy định về quyền hạn, quy trình và báo cáo của các tiểu ban.

#### **5. Trách nhiệm của các tiểu ban và từng thành viên:**

- Trách nhiệm của từng tiểu ban sẽ được Hội đồng quản trị phân công khi thành lập các tiểu ban đó.
- Nhiệm vụ của từng thành viên trong tiểu ban sẽ do Trưởng tiểu ban phân công.

### **V. THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ**

#### **1. Các tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ**

- Trưởng ban kiểm toán nội bộ phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, được Hội đồng quản trị chỉ định. Có kinh nghiệm liên quan đến công tác tài chính kế toán hoặc kiểm toán;
- Thành viên ban kiểm toán nội bộ không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị;
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là người có liên quan với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### **2. Cơ cấu, thành phần của ban kiểm toán nội bộ**

- Phần lớn thành viên của Ban kiểm toán nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị độc lập và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
- Ít nhất một (01) thành viên của Ban kiểm toán nội bộ có các bằng cấp, chứng chỉ hoặc có kinh nghiệm liên quan đến công tác tài chính, kế toán hoặc kiểm toán.

#### **3. Quyền và trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ**

- Khi có yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại khoản 3 Điều 12 của Điều lệ, thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm toán nội bộ phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm toán nội bộ quy định tại

khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Xây dựng cơ chế tiếp nhận ý kiến phản ánh, khiếu nại của nhân viên trong Công ty về các sai phạm, thiếu sót trong việc quản lý, điều hành kinh doanh, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ. Cơ chế này phải đảm bảo bảo mật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người phản ánh, khiếu nại, cũng như quy định về điều tra độc lập và các bước xử lý sau đó.
- Khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty quy định tại Điều 160 của Luật Doanh Nghiệp, Điều 36 và Điều 37 của Điều Lệ này thì phải yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm, đồng thời gửi thông báo ngay bằng văn bản đến Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị ra quyết định xử lý; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông được quy định tại Khoản 3 Điều 12 của Điều lệ;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công ty. Lập nội dung thẩm định này trong báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Kiểm toán nội bộ: Tiểu Ban Kiểm Toán chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán nội bộ của Công ty;
- Các quyền hạn và trách nhiệm khác theo quy định Pháp Luật.
- Ban Kiểm Toán nội bộ được quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm toán nội bộ.

#### **4. Cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ**

- Ban kiểm toán nội bộ tiến hành họp hoặc thảo luận định kỳ hàng quý trước cuộc họp quý của Hội đồng quản trị từ 1 đến 10 ngày để thảo luận và thống nhất các nội dung cần báo cáo Hội đồng quản trị. Thành phần tối thiểu là 2/3 thành viên.



## **VI. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP**

### **1. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp**

- Có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty, kinh nghiệm thực tế về quản trị kinh doanh;
- Có trình độ đại học trở lên;
- Không đồng thời làm Tổng giám đốc của bất kỳ tổ chức, doanh nghiệp nào hoặc các chức danh quản lý ở các công ty khác
- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp;

### **2. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp**

- Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc. Việc bổ nhiệm sẽ được thể hiện bằng văn bản Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- Nhiệm kỳ của người điều hành doanh nghiệp là 5 năm và có thể được tái bổ nhiệm.

### **3. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp**

- Công ty ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp, trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thay mặt Hội đồng quản trị ký kết hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và Tổng giám đốc ký hợp đồng lao động với Người điều hành khác.

### **4. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm người điều hành doanh nghiệp**

- Miễn nhiệm:
  - + Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển nhân sự của Công ty;
  - + Hết hợp đồng lao động;
  - + Nghỉ hưu và không có nhu cầu gia hạn/ tái ký hợp đồng;
  - + Do sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác.
- Bãi nhiệm:
  - + Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty;

- + Vi phạm pháp luật đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động;
- Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

#### **5. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp**

- Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người điều hành doanh nghiệp được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### **VII. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc**

- Thủ tục và trình tự mời họp được đề cập trong phần triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- Nội dung họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc được tích hợp trong chương trình họp Hội đồng quản trị.

#### **2. Tổng giám đốc**

- Tổng giám đốc và các thành viên bộ máy quản lý khác là cơ quan chấp hành, điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra bình thường và có hiệu quả.
- Tổng giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp như thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ... nhưng phải báo cáo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời gian sớm nhất có thể và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các quyết định đó.
- Tổng giám đốc có quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến của mình đối với các quyết định của Hội đồng quản trị nếu nhận định rằng quyết định này trái pháp luật hoặc gây tổn hại đến quyền lợi của cổ đông. Trong trường hợp này, Tổng giám đốc phải có báo cáo giải trình ngay với Hội đồng quản trị và Tiểu ban kiểm toán nội bộ bằng văn bản.
- Trước khi thực hiện các nhiệm vụ tuyển dụng người điều hành khác cần phải có sự phê duyệt của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc gửi tờ trình đến Hội đồng quản trị trước 7 ngày.



- Các nội dung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 35 của Điều lệ, Tổng giám đốc phải gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn 7 ngày trước ngày nội dung đó được quyết định.
- 3. Các trường hợp Tổng giám đốc và tiểu ban kiểm toán đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị**
- Xung đột quyền, nghĩa vụ giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;
  - Khủng hoảng mà việc xử lý vượt quá thẩm quyền của Tổng Giám đốc;
  - Các giao dịch mà Tổng Giám đốc là một bên liên quan;
  - Các phát sinh trọng yếu trong quá trình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
  - Các nội dung vượt thẩm quyền theo ủy quyền của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.
- 4. Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao**
- Thành tích chung của Công ty, đặc biệt trong sự so sánh với đối thủ cạnh tranh;
  - Việc triển khai chiến lược kinh doanh của Công ty;
  - Các chỉ tiêu tiếp thị và kinh doanh của Công ty;
  - Các kết quả tài chính của Công ty;
  - Sự tuân thủ của Bộ máy quản lý đối với luật pháp và các thủ tục nội bộ liên quan tới Quản trị công ty, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, cũng như các vấn đề về đạo đức kinh doanh;
  - Thành tích của Bộ máy quản lý, ở cấp độ nhóm lẫn cấp độ cá nhân;
- 5. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc**
- Các nội dung giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc được tích hợp thành 1 mục trong chương trình họp Hội đồng quản trị.
- 6. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức báo cáo Hội đồng quản trị**
- Tổng giám đốc phải báo cáo Hội đồng quản trị khi có yêu cầu. Cách thức báo cáo tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

**7. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc theo nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên**

a) Đối với các công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:

- Tổng giám đốc có trách nhiệm chuẩn bị các báo cáo theo phân công của Hội đồng quản trị, báo cáo Hội đồng quản trị thông qua để Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

b) Đối với các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

- Tổng giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức nghiên cứu xây dựng các dự án, lập các kế hoạch, lấy ý kiến của các chuyên gia tư vấn và trình dự thảo lên Hội đồng quản trị xem xét và quyết định. Tổng giám đốc có trách nhiệm xây dựng các báo cáo cho Hội đồng quản trị đảm bảo rõ ràng về hình thức, chính xác về nội dung và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật;
- Đối với các nội dung đã được Hội đồng quản trị phê duyệt bằng văn bản, Tổng giám đốc có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổng giám đốc được ký kết một số văn bản liên quan theo phân cấp của Hội đồng quản trị và có trách nhiệm tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch sau khi được Hội đồng quản trị thông qua.

c) Tiểu ban kiểm toán nội bộ có sự phối hợp sau:

- Đối với hoạt động của Tổng giám đốc và Ban giám đốc tiêu hành, căn cứ vào các báo cáo hoạt động thường kỳ và những yêu cầu cung cấp thông tin cá biệt của Tiểu ban kiểm toán, Tiểu ban kiểm toán có quyền đề nghị Hội đồng quản trị xem xét lại các quyết định của Tổng giám đốc. Trong các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty và có thể gây thiệt hại lớn về vật chất, uy tín của Công ty, Tiểu ban kiểm toán có quyền gửi thông báo đến Tổng giám đốc nhằm mục đích yêu cầu dừng ngay việc thực hiện các quyết định đó. Trong vòng 01 giờ kể từ khi gửi yêu cầu, Tiểu ban kiểm toán phải thông báo ý kiến của Tiểu ban kiểm toán với các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ ra thông báo về việc ngừng thực hiện các quyết định của Tổng giám đốc.
- Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu của Tiểu ban kiểm toán phải được gửi đến Công ty trước ít nhất 48 giờ;



- Đối với việc sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài, Tiểu ban kiểm toán phải thông tin về phạm vi, giá trị và các nội dung trọng yếu khác trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm xác định lập dịch vụ đó.

**d) Tổng giám đốc**

- Chịu trách nhiệm cao nhất trong việc tổ chức, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng giám đốc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của mình phù hợp với luật và Điều lệ của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Trong trường hợp không đồng ý với Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vẫn có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị nhưng có quyền bảo lưu ý kiến của mình và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét trong phiên họp gần nhất;
- Khi thấy Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của Điều lệ của Công ty, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo để Hội đồng quản trị thay đổi quyết định. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không thay đổi quyết định, Tổng giám đốc có quyền từ chối thực hiện những Nghị quyết, Quyết định trái pháp luật đó của Hội đồng quản trị. Khi từ chối thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc có trách nhiệm thông báo ngay với Ban kiểm toán nội bộ.

**VIII. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC**

**1. Đánh giá hoạt động**

**a. Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị thực hiện đánh giá Hội đồng quản trị kết hợp với đánh giá hoạt động các tiểu ban và đánh giá từng thành viên Hội đồng quản trị. Việc đánh giá được thực hiện 1 lần/năm
- Việc đánh giá được thực hiện thông qua việc tổ chức một cuộc họp đặc biệt của Hội đồng quản trị để đánh giá công tác của Hội đồng quản trị hoặc dành thời gian trong một cuộc họp thường kỳ để thực hiện việc đánh giá. Hồ sơ đánh giá sẽ được lưu trữ tại Công ty theo chế độ lưu trữ thông tin bảo mật.

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và các tiểu ban thể hiện qua các khía cạnh:
  - + Kết quả doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số phi tài chính khác
  - + Tỷ lệ thành viên độc lập hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành trong cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị
  - + Số cuộc họp của Hội đồng quản trị, của các tiểu ban và các nội dung được đề ra trong từng cuộc họp
  - + Số lượng các trường hợp về xung đột lợi ích có xảy ra
  - + Việc tuân thủ quy định về bảo mật thông tin
  - + Hội đồng quản trị tham gia các chương trình đào tạo về quản lý
- b. Tổng giám đốc và các Người điều hành doanh nghiệp khác
  - Hội đồng quản trị giao phòng nhân sự xây dựng các tiêu chuẩn và đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác.
  - Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của các nhân sự bộ máy quản lý với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được Hội đồng quản trị cân nhắc trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được phân loại theo lĩnh vực như bên có quyền lợi liên quan, quy trình hoạt động và tính hiệu quả, tăng trưởng nội bộ và quản lý tri thức.
  - Hội đồng quản trị thực hiện việc đánh giá Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác dựa trên các tiêu chí sau:
    - + Thực hiện mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh
    - + Bồn phận chung của Cán bộ quản lý cấp cao
    - + Năng lực và kỹ năng của cán bộ quản lý cấp cao

## **2. Khen thưởng**

- Hội đồng quản trị giao cho phòng nhân sự trách nhiệm xây dựng hệ thống khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động của Quy chế này và tình hình thực tế của Công ty tại từng thời điểm.
- Hình thức khen thưởng:
  - + Bằng tiền;
  - + Bằng hình thức phi vật chất khác



- Đối với đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị quyết định trong phạm vi thù lao được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.
- Đối với đối tượng là người điều hành: nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và nguồn hợp pháp khác, hoặc sẽ được tính vào chi phí trước thuế theo các quy định pháp luật có liên quan. Mức khen thưởng căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty từng năm.

### **3. Kỷ luật**

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm. Việc kỷ luật phải có hình thức cao nhất là bãi nhiệm và cách chức.
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác không hoàn thành nhiệm vụ của mình so với yêu cầu với sự trung thực, siêng năng, cẩn trọng và tròn bổn phận sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do mình gây ra.
- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc quy định của Công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của hệ thống kỷ luật và quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **IX. LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty**

- Có hiểu biết về pháp luật;
- Không được đồng thời làm việc cho Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và quyết định của Hội đồng quản trị.

### **2. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

- Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

**3. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

- Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

**4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

- Hội đồng quản trị sẽ thông báo việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty với Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác.

**X. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CON DẤU**

- Các quy định về việc quản lý và sử dụng con dấu tuân thủ theo Quy chế quản lý con dấu của Công ty ban hành kèm quyết định số 264/QTHG ngày 15 tháng 05 năm 2016 của Tổng giám đốc)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Tiểu Mai*



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----



**ĐIỀU LỆ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ**  
**HOÀNG GIA**  
**(Sửa đổi theo Thông tư 95/2017-BTC)**

**QUẢNG NINH – NGÀY 24/06/2018**

**MỤC LỤC**

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	1
Điều 1: Giải thích thuật ngữ .....	1
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY .....	2
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty .....	2
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty .....	2
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 3	
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty.....	3
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty .....	3
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN .....	4
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần .....	4
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu .....	4
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	5
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần .....	5
Điều 10. Thu hồi cổ phần .....	5
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT .....	6
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị của Công ty bao gồm: .....	6
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	6
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	6
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông .....	7
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	10
Điều 16. Đại diện theo ủy quyền .....	11
Điều 17. Thay đổi các quyền .....	12
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 19. Các điều kiện tiên hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	14



Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....	17
Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	19
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	20
<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>21</b>
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị .....	21
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	23
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....	24
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .	26
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	27
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị .....	27
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....	30
Điều 32: Các quy định liên quan về cơ cấu tổ chức, chức năng của Tiểu Ban Kiểm Toán: .....	31
Điều 33. Người phụ trách quản trị công ty .....	32
<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b>	<b>33</b>
Điều 34. Tổ chức bộ máy quản lý.....	33
Điều 35. Người điều hành doanh nghiệp.....	33
Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc ..	34
<b>IX. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b>	<b>35</b>
Điều 37. Trách nhiệm cần trọng .....	35
Điều 38. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	35
Điều 39. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....	37
<b>X. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY .....</b>	<b>37</b>
Điều 40. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	37
<b>XI. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....</b>	<b>38</b>
Điều 41. Công nhân viên và công đoàn.....	38

XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....	38
Điều 42. Phân phối lợi nhuận .....	38
XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	39
Điều 43. Tài khoản ngân hàng .....	39
Điều 44. Năm tài chính .....	39
Điều 45. Chế độ kế toán .....	40
XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	40
Điều 46. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý.....	40
Điều 47. Báo cáo thường niên .....	41
XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY .....	41
Điều 48. Kiểm toán.....	41
XVI. CON DẤU .....	41
Điều 49. Con dấu .....	41
XVII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ.....	41
Điều 50. Chấm dứt hoạt động.....	41
Điều 51. Gia hạn hoạt động .....	42
Điều 52. Thanh lý .....	42
XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	43
Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	43
XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ .....	43
Điều 54. Điều lệ công ty .....	43
XX. NGÀY HIỆU LỰC .....	44
Điều 55. Ngày hiệu lực .....	44



## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 24 tháng 06 năm 2018

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1: Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
  - b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
  - c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;
  - d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu;
  - e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;
  - f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;
  - g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;
  - h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;
  - i. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

### **Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty**

#### 1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
- Tên tiếng Anh : Royal International Joint Stock Corporation
- Tên giao dịch : Royal International Corp

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

#### 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại : (+84 -0203) 846658
- Fax : (+84 -0203) 846728
- Website : <http://vn.royalhalonghotel.com>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 [Điều 49](#) hoặc gia hạn hoạt động theo [Điều 50](#) Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty**

Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

#### **Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật:**

a) Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;
- Trung thành với lợi ích của Công ty, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc mình và người



có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

- b) Chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại mục a điều này.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:
  - Xây dựng một khách sạn đạt tiêu chuẩn quốc tế 5 sao, các khu vui chơi giải trí tại Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh và kinh doanh các dịch vụ khách sạn tại đây.
  - Thiết lập một khu riêng biệt trong khuôn viên dự án để kinh doanh trò chơi có thưởng dành cho người nước ngoài gồm các trò chơi có thưởng sau:
    - + Bách gia lạc, số lượng 3 bàn;
    - + Black – Jack (21 điểm), số lượng 3 bàn;
    - + Tài xỉu (to nhỏ), số lượng 3 bàn;
    - + Máy đánh bài tú Lơ khơ, số lượng 3 bàn;
    - + Bánh xe may mắn, số lượng 3 bộ;
    - + Thiên cử bài (Mạt chược), số lượng 3 bộ;
    - + Máy trò chơi điện tử, số lượng 70 máy.
2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là: từng bước mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo việc làm cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.
3. Trong quá trình hoạt động Công ty có thể có các mục tiêu khác phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty**

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

### Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này là 703.687.540.000 VND (Bảy trăm linh ba tỷ, sáu trăm tám mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).  
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 70.368.754 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VND/cổ phần.
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại [Điều 12](#), [Điều 13](#) Điều lệ này.
4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.
6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này.
7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

### Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ



phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn một (01) tháng kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai (02) tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.
4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không

được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán (các khoản tiền có liên quan) và lãi phát sinh theo tỷ lệ (không quá 12 % một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

## V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ

**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị của Công ty bao gồm:**

- a) Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hội đồng quản trị;
- c) Tổng giám đốc.

## VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**Điều 12. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;
- d. Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;



- e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
  - f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;
  - g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - h. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;
  - i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;
  - j. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:
- a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tương ứng tại [Điều 25](#) Điều lệ này;
  - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;
  - c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Yêu cầu Hội đồng quản trị kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
  - e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành

quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
  - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
  - c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.
4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.
5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
  - a. Vi phạm pháp luật;
  - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
  - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng hoặc có thể được gia hạn nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:



- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;
- c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;
- d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 [Điều 12](#) Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều này;
- b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty;
- c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

**Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
  - a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;
  - b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
  - c. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:
  - a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
  - b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
  - d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;
  - e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị;
  - f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
  - g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
  - h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
  - i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
  - j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
  - k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;
  - l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
  - m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;
  - n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;



- o. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:
  - a. Thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
  - b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.
4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 16. Đại diện theo ủy quyền**

1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.
2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
  - a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
  - b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;
  - c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:
  - a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
  - b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
  - c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

### **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.
2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại [Điều 19](#) và [Điều 21](#) Điều lệ này.
3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.



**Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 4 [Điều 14](#) Điều lệ này.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
  - a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
  - c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
  - d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
  - e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
  - f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
  - g. Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
  - a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
  - b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;
  - c. Phiếu biểu quyết;

- d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
  - e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 [Điều 12](#) Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.
  5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
    - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
    - b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 3 [Điều 12](#) Điều lệ này;
    - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
    - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần



hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

## **Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
6. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã

- được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.
7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.
  8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội.
  9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:
    - a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
    - b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
    - c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
  10. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:
    - a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó là “Địa điểm chính của đại hội”;
    - b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội; Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.
  11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.
  12. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

**Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
  - a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
  - b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
  - c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, báo cáo việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc.
2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.
3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu



lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 [Điều 18](#) Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
  - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:
  - a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Các vấn đề đã được thông qua;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

- 2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- 3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
- 4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.
- 5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 [Điều 12](#) Điều lệ này có quyền yêu cầu



Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 [Điều 21](#) Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

## VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật này;
  - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.
  - c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
  - d) Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:
  - a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
  - b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản

- phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
  - d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
  - e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.
3. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:
- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b. Trình độ học vấn;
  - c. Trình độ chuyên môn;
  - d. Quá trình công tác;
  - e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
  - f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty;
  - g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
  - h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
  - i. Các thông tin khác (nếu có).
4. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc ứng viên độc lập Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm

cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

5. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị và ứng viên độc lập Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị và ứng viên độc lập Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

#### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị là sáu (09) người, trong đó thành viên độc lập hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:
  - a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;
  - b. Có đơn từ chức;
  - c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
  - d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;



- g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- 5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

### **Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
  - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
  - b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - c. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;
  - d. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác;
  - e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
  - f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
  - g. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
  - h. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông ;
  - i. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
  - j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;
  - k. Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;

- l. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
  - m. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
  - n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;
  - o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;
  - p. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).
3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:
    - a. Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty;
    - b. Thành lập các công ty con của Công ty;
    - c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;
    - d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
    - e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
    - f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
    - g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
    - h. Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
    - i. Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;
    - j. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;
    - k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.
5. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

**Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.
2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị .



**Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

**Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:
  - a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;
  - b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
  - c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
  - d. Các trường hợp khác (nếu có).

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại khoản 3 Điều này có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.
5. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.
6. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.
7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong

cuộc họp;

- b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

10. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

#### 11. Biểu quyết

- a. Trừ quy định tại điểm b khoản 11 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
- c. Theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;
- d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 [Điều 37](#) Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng



kê trong hợp đồng đó;

12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.
13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.
14. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.
15. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.

**Điều 32: Các quy định liên quan về cơ cấu tổ chức, chức năng của Tiểu Ban Kiểm Toán:**

- a) Cơ cấu tổ chức của Tiểu Ban Kiểm Toán: Phần lớn thành viên của Tiểu Ban Kiểm Toán là thành viên Hội đồng quản trị độc lập và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Các nội dung cụ thể liên quan đến cơ cấu tổ chức của Tiểu Ban Kiểm Toán sẽ được quy định tại Quy Chế Quản Trị Công Ty.
- b) Ít nhất một (01) thành viên của Tiểu Ban Kiểm Toán có các bằng cấp, chứng chỉ hoặc có kinh nghiệm liên quan đến công tác tài chính, kế toán hoặc kiểm toán.
- c) Tiểu Ban Kiểm Toán có những quyền hạn và trách nhiệm dưới đây:
- Khi có yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại khoản 3 [Điều 12](#) của Điều Lệ này, thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Tiểu Ban Kiểm Toán phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Tiểu Ban Kiểm Toán quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty;
  - Xây dựng cơ chế tiếp nhận ý kiến phản ánh, khiếu nại của nhân viên trong Công Ty về các sai phạm, thiếu sót trong việc quản lý, điều hành kinh doanh, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ. Cơ chế này phải đảm bảo bảo mật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người phản ánh, khiếu nại, cũng như quy định về điều tra độc lập và các bước xử lý sau đó.
  - Khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công Ty quy định tại Điều 160 của Luật Doanh Nghiệp, [Điều 36](#) và [Điều 37](#) của Điều Lệ này thì phải yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm, đồng thời gửi thông báo ngay bằng văn bản đến Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị ra quyết định xử lý; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công Ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông được quy định tại Khoản 3 [Điều 12](#) của Điều Lệ này;
  - Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công Ty. Lập nội dung thẩm định này trong báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
  - Kiểm toán nội bộ: Tiểu Ban Kiểm Toán chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán nội bộ của Công Ty;
  - Trong hoạt động kế toán, kiểm toán của Công Ty: thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Quy Chế Quản Trị Công Ty;
  - Các quyền hạn và trách nhiệm khác theo Điều Lệ này, Quy Chế Quản Trị Công Ty, và quy định Pháp Luật.
- d) Tiểu Ban Kiểm Toán được quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- e) Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Tiểu ban kiểm toán

### **Điều 33. Người phụ trách quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.
2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
  - a. Có hiểu biết về pháp luật;
  - b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
  - c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.
3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.
4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:



- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## **VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 34. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.

### **Điều 35. Người điều hành doanh nghiệp**

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm khẩn cấp để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.

**Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.
2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
  - a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
  - c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
  - d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
  - e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;
  - f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
  - g. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
  - h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau

đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

- i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.
4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.
5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

## **IX. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 37. Trách nhiệm cẩn trọng**

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

### **Điều 38. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.
4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không



được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:
  - a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
  - b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;
  - c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

**Điều 39. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự miễn cưỡng và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.
3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:
  - a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;
  - b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.
4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

**X. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY****Điều 40. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại khoản 2 [Điều 25](#) Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu này trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của

Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
4. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

## **XI. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 41. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

## **XII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

### **Điều 42. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản



trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/dăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **XIII. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

#### **Điều 43. Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

#### **Điều 44. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

**Điều 45. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

**XIV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN****Điều 46. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý**

1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại [Điều 47](#) Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi/lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo cáo tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật doanh nghiệp.
4. Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý (đối với công ty niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn) phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

#### **Điều 47. Báo cáo thường niên**

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### **XV. KIỂM TOÁN CÔNG TY**

#### **Điều 48. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.
2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
4. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

### **XVI. CON DẤU**

#### **Điều 49. Con dấu**

1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.
2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **XVII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ**

#### **Điều 50. Chấm dứt hoạt động**



1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
  - a. Kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;
  - b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

#### **Điều 51. Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **Điều 52. Thanh lý**

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
  - a. Các chi phí thanh lý;
  - b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của Công ty;
- e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **XVIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ công ty, các quy định giữa:
  - a. Cổ đông với Công ty;
  - b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hoà giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.
2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.
3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **XIX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

### **Điều 54. Điều lệ công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên

được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## **XX. NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 55. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 20 chương 55 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia nhất trí thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2018 tại Hạ Long, Quảng Ninh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:
  - a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;
  - b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;
  - c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Đỗ Trí Vỹ*



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG NGHỊ SỰ TẠI  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

*Địa chỉ : Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  
(Giấy chứng nhận đầu tư số 221.032.000.118 do Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp  
ngày 01/07/2008)*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Quốc tế Hoàng Gia ngày 25/06/2016.

Hôm nay, ngày 24 tháng 06 năm 2018, tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Ban kiểm phiếu Công ty cổ phần Quốc tế Hoàng Gia gồm có:

- |         |                    |                                  |
|---------|--------------------|----------------------------------|
| 1. Ông: | Vương Bá Đình      | - Phòng Nhân sự CLB - Trưởng ban |
| 2. Bà:  | Phạm Tố Quyên      | - Phòng Kế toán - Phó ban        |
| 3. Bà:  | Nguyễn Thu Bình    | - Phòng Kế toán - Ủy viên        |
| 4. Bà:  | Trần Thị Bích Hạnh | - Phòng Kế toán - Ủy viên        |

Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu tại Đại hội cổ đông thông qua các nội dung nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Tổng số đại biểu tham dự ..... người, đại diện ..... cổ phần bằng .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**I/ Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:**

**1. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ .....% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

## **2. Thông qua Báo cáo công tác năm 2017 của Hội đồng quản trị :**

### **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ .....% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

## **3. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018:**

### **Theo đó, Kết quả kinh doanh năm 2016 là:**

- Tổng doanh thu : 8.566.584 USD tương đương 194.375.790.960 VND

- Lợi nhuận sau thuế: (5.845.542) USD tương đương -132.635.347.980 VND

### **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:**

- Không trích lập quỹ dự phòng.

- Không trả thù lao hội đồng quản trị.

- Thù lao Ban kiểm soát : 1.500 USD

- Không chia cổ tức.

### **Kế hoạch SXKD năm 2017:**

Tổng doanh thu : 15.894.000 USD

Lợi nhuận sau thuế : 1.556.000 USD

### **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ ..% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

## **4. Thông qua Báo cáo công tác năm 2017 của Ban Kiểm soát:**

### **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ... phiếu, chiếm tỉ lệ ...% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**5. Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ... phiếu, chiếm tỉ lệ ...% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**6. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ:**

**Kết quả biểu quyết :**

Số phiếu đồng ý: ... phiếu, chiếm tỉ lệ ...% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**7. Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị:**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ... phiếu, chiếm tỉ lệ ...% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**8. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh :**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ... phiếu, chiếm tỉ lệ ...% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**9. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam làm công ty kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018.**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ... phiếu, chiếm tỉ lệ ...% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;



Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**II. Như vậy, căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia và kết quả kiểm phiếu, các quyết định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:**

1. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.
2. Thông qua báo cáo công tác năm 2017 của Hội đồng quản trị;
3. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018;
4. Thông qua báo cáo công tác năm 2017 của Ban kiểm soát ;
5. Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý;
6. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ;
7. Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị;
8. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
9. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Biên bản kiểm phiếu gồm 04 trang, được lập xong vào hồi ...giờ ...phút ngày 24 tháng 06 năm 2018 và đã được Đại hội cổ đông thống nhất thông qua.

**T.M BAN KIỂM PHIẾU**  
**Trưởng ban**

**Vương Bá Đình**

-----

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

Vào hồi 8h00, ngày 24/06/2018, tại Công ty cổ phần Quốc tế Hoàng Gia, TP Hồ Chí Minh đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần quốc tế Hoàng Gia.

**THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

**A. Đoàn chủ tịch:**

- |                         |                                   |
|-------------------------|-----------------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Tiểu Mai   | - Chủ tịch HĐQT                   |
| 2. Ông Nguyễn Khải Phát | - Ủy viên HĐQT                    |
| 3. Ông Đỗ Trí Vỹ        | - Tổng Giám đốc                   |
| 4. Ông Phạm Ngọc Nam    | - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc |
| 5. Bà Nguyễn Linh Chi   | - Kế toán trưởng                  |

**B. Ban thư ký:**

- |                         |                               |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1. Bà Bùi Thị Nhung     | - Giám đốc kho quỹ CLB        |
| 2. Bà Nguyễn Khương Hoạ | - Chủ nhiệm phòng Nhân sự CLB |

**C. Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:**

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 70.368.754 cổ phần
- Số cổ đông tham dự đại hội: .....cổ đông, bao gồm .....cổ đông tham gia trực tiếp và ..... cổ đông ủy quyền tham dự đại hội.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự trực tiếp và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là: ..... cổ phần. Tỷ lệ hiện diện của cổ phần có quyền biểu quyết: .....%

(có báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đính kèm)

## **DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI**

### **I/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI**

1. Ông Vương Quốc Việt thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.

Hội nghị đã biểu quyết với ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự hội nghị thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu do Ban tổ chức giới thiệu;

2. Bà Trần Thu Hà - Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia đủ điều kiện khai mạc đúng theo Luật định.

3. Ông Phạm Ngọc Nam thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội.

Hội nghị đã biểu quyết với ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự hội nghị thông qua chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

4. Bà Nguyễn Tiểu Mai - Chủ tịch HĐQT, thay mặt Đoàn chủ tịch phát biểu khai mạc Đại hội; Sau đó, Bà Nguyễn Tiểu Mai thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị;

5. Ông Đỗ Trí Vỹ - Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018;

6. Bà Trần Thu Hà - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát;

7. Ông Phạm Ngọc Nam - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý;

8. Ông Phạm Ngọc Nam - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ;

9. Ông Phạm Ngọc Nam - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ;

10. Ông Phạm Ngọc Nam - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình về việc xin bổ sung ngành nghề kinh doanh;

11. Bà Nguyễn Linh Chi – Kế toán trưởng bày Tờ trình lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

### **II/ ĐẠI HỘI THẢO LUẬN: .....**



### **III/ ÔNG VƯƠNG BÁ ĐÌNH THAY MẶT BAN KIỂM PHIẾU THÔNG QUA BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU.**

#### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ CÁC TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHƯ SAU:**

##### **1. Thông qua Báo cáo công tác năm 2017 của Hội đồng quản trị :**

###### **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ .....% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

##### **2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018:**

###### **Theo đó, Kết quả kinh doanh năm 2017 là:**

- Tổng doanh thu : 8.566.584 USD tương đương 194.375.790.960 VND

- Lợi nhuận sau thuế: (5.845.542) USD tương đương -132.635.347.980 VND

###### **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:**

- Không trích lập quỹ dự phòng.

- Không trả thù lao hội đồng quản trị.

- Thù lao Ban kiểm soát : 1.500 USD

- Không chia cổ tức.

###### **Kế hoạch SXKD năm 2018:**

Tổng doanh thu : 15.894.000 USD

Lợi nhuận sau thuế : 1.556.000 USD

###### **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ .....% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

##### **3. Thông qua Báo cáo công tác năm 2017 của Ban Kiểm soát:**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ .....% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**4. Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý:**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**5. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**6. Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ:**

**Kết quả biểu quyết :**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**7. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh:**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là công ty kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018.**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu đồng ý: ..... phiếu, chiếm tỉ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị;

Số phiếu có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỉ lệ 0% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự hội nghị.

**IV/ THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:**

Bà Bùi Thị Nhung đọc và thông qua Biên bản và Nghị quyết trước Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua đạt kết quả 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia kết thúc vào hồi .....giờ 00 ngày 24/06/2018.

*Hạ Long, ngày 24 tháng 06 năm 2018*

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

*Bùi Thị Nhung*

*Nguyễn Tiểu Mai*



*Hạ Long, ngày 24 tháng 06 năm 2018*

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia ngày 25/06/2016 ;
- Căn cứ các tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 24 tháng 06 năm 2018 của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị.

**Điều 2:** Thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018.

1. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

- Tổng doanh thu : 8.566.584 USD tương đương 194.375.790.960 VND
- Lợi nhuận sau thuế : (5.845.542) USD tương đương -132.635.347.980 VND

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>USD</b>	<b>VND</b>
<b>1, Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2016</b>	<b>-1.668.229</b>	<b>-40.192.124.617</b>
<b>2, Chi thù lao Ban kiểm soát năm 2016</b>	<b>1.500</b>	<b>34.035.000</b>
<b>3, Lợi nhuận SXKD năm 2017 là:</b>	<b>-5.845.542</b>	<b>-132.635.347.980</b>
<b>4, Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2017:</b>	<b>-7.515.271</b>	<b>-172.861.507.597</b>
<b>Dự kiến sử dụng lợi nhuận năm 2017 như sau:</b>		
- Trích lập quỹ dự phòng	0	0
- Thù lao HĐQT	0	0
- Thù lao Ban kiểm soát (Tạm qui đổi theo tỷ giá tính lợi nhuận năm 2017 là 22.690 VND/1USD)	1.500	34.035.000

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>USD</b>	<b>VNĐ</b>
- Chia cổ tức	0	0
<b>5, Lợi nhuận còn lại:</b>	<b>-7.516.771</b>	<b>-172.895.542.597</b>

3. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 bao gồm một số chỉ tiêu như sau:

<b>TT</b>	<b>Diễn giải</b>	<b>Doanh thu dự kiến năm 2018</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018</b>
	<b>Toàn công ty:</b> <i>Trong đó:</i>	<b>15.894.000</b>	<b>1.556.000</b>
	- <i>Câu lạc bộ</i>	<i>9.984.000</i>	<i>1.260.000</i>
	- <i>Khách sạn – Biệt thự</i>	<i>5.910.000</i>	<i>296.000</i>

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát;

**Điều 4:** Thông qua việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý;

**Điều 5:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ;

**Điều 6:** Thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ;

**Điều 7:** Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;

**Điều 8:** Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần quốc tế Hoàng Gia thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

*Nguyễn Tiểu Mai*